

- Tạo thêm môi trường sống cho chim, thú: (cải tạo đồng cỏ, nước uống, bổ sung thức ăn...).

c) Chương trình nghiên cứu khoa học và tuyên truyền, giáo dục:

- Xây dựng vườn thực vật: 30 ha
- Xây dựng một số phòng để lưu trữ làm thư viện, phòng thí nghiệm: 150m²
- Xây dựng một số trạm quan sát.
- Khu nuôi nghiên cứu chim, thú bán tự nhiên.
- Xây dựng hồ sơ cơ bản của khu bảo tồn.
- Các trang bị phục vụ nghiên cứu và tuyên truyền giáo dục.

d) Phục vụ quản lý hành chính.

- Nhà quản lý: 60 m².
- Các công trình phụ trợ: 100 m².
- Nhà ở cán bộ, công nhân viên: 200 m²
- Hệ thống thông tin.
- Hệ thống điện, nước sinh hoạt.

7. Vốn đầu tư:

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản sử dụng từ nguồn vốn ngân sách và viện trợ quốc tế (nếu có) là: 2.575 triệu đồng.

Trong đó: xây lắp 2.100 triệu đồng.

Thiết bị 385 triệu đồng.

Kiến thiết cơ bản khác 90 triệu đồng.

Vốn hỗ trợ xây dựng vùng đệm lập luận chứng kinh tế kỹ thuật riêng để thực hiện.

Vốn phục vụ cho các đề tài nghiên cứu khoa học và quản lý thì Ủy ban Nhân dân tỉnh làm việc với các Bộ chức năng để xác định và sử dụng từ nguồn vốn sự nghiệp nghiên cứu khoa học theo kế hoạch hàng năm.

8. Tổ chức thực hiện:

a) Chủ quản đầu tư và chủ đầu tư công trình chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thiết kế, thi công công trình phù hợp với yêu cầu

kỹ thuật và hoàn thành xây dựng các hạng mục phục vụ chương trình bảo vệ rừng trong 5 năm.

b) Bộ Lâm nghiệp chịu trách nhiệm cùng với Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận xác định cụ thể các phân khu chức năng để có giải pháp tác động hợp lý. Xác định diện tích, ranh giới vùng đệm, lập luận chứng kinh tế kỹ thuật để thực hiện.

- Chỉ đạo hoàn chỉnh hồ sơ cơ bản về tài nguyên rừng trong khu bảo tồn để làm căn cứ giám sát và tổ chức quản lý bảo vệ.

Điều 2. - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận, Bộ trưởng các Bộ: Lâm nghiệp, Tài chính, Xây dựng, Khoa học Công nghệ và môi trường, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHAI.

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 15-TTg ngày 20-10-1992 về chính sách đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh của thương bệnh binh và người tàn tật.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 120-HĐBT ngày 11 tháng 4 năm 1992 về chủ trương, phương

hướng và biện pháp giải quyết việc làm trong những năm tới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh do thương bệnh binh và người tàn tật lập ra để cải thiện đời sống và phục hồi chức năng toàn diện của mình theo đúng chủ trương của luật pháp hiện hành được Nhà nước bảo hộ và khuyến khích phát triển.

Điều 2. - Cơ sở sản xuất kinh doanh của thương bệnh binh và người tàn tật nói trong quyết định này phải do thương bệnh binh và người tàn tật trực tiếp quản lý và ít nhất phải có 51% số lao động là thương bệnh binh và người tàn tật; số lao động còn lại chủ yếu là vợ con họ, thân nhân liệt sĩ, quân nhân xuất ngũ và những người góp cổ phần.

Điều 3. - Vốn của cơ sở sản xuất kinh doanh của thương bệnh binh, người tàn tật được hình thành từ những nguồn hợp pháp sau:

- Từng thành viên đóng góp;
- Nhà nước trợ giúp cấp từ Quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm, cho vay với lãi suất nâng đỡ;
- Tài trợ, giúp đỡ của các tổ chức xã hội, từ thiện và các nhà hảo tâm ở trong nước và nước ngoài;
- Tiền góp cổ phần của các tầng lớp nhân dân và của các đơn vị kinh tế xã hội khác;
- Vay từ các nguồn trong khuôn khổ pháp luật.

Các nguồn vốn do Nhà nước và các tổ chức xã hội khác giúp đỡ là tài sản chung của tập thể, dùng vào mục đích mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm chung của tập thể, không chia cho các thành viên khi rời khỏi cơ sở sản xuất kinh doanh.

Điều 4. - Cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương bệnh binh và người tàn tật có trách

nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật như các cơ sở sản xuất, kinh doanh khác, được Nhà nước ưu đãi như sau:

- Cấp lại 100% thuế lợi tức, thuế vốn.
- Cấp lại 50% thuế doanh thu, thuế tiêu thụ đặc biệt.

Phần thuế cấp lại này thuộc vốn Nhà nước trợ giúp phải được ghi tăng tài sản của doanh nghiệp và phải theo đúng quy định về cấp phát và kiểm soát về tài chính hiện hành.

Điều 5. - Thương bệnh binh, người tàn tật và các thành viên khác làm việc tại cơ sở kinh tế của thương bệnh binh, người tàn tật nếu học tập nâng cao tay nghề, đào tạo lại nghề tại các trường, trung tâm dạy nghề do Nhà nước quản lý được miễn học phí, được xét cấp học bổng theo quy định của Nhà nước.

Điều 6. - Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lao động sản xuất kinh doanh, địa điểm lập cơ sở sản xuất kinh doanh, giao mặt hàng phù hợp với điều kiện sức khỏe, đầu tư kỹ thuật công nghệ và các ưu đãi khác trong khuôn khổ pháp luật và chính sách hiện hành... cho các cơ sở sản xuất kinh doanh của thương bệnh binh và người tàn tật.

Điều 7. - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội có trách nhiệm cùng với Bộ Tài chính, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước lập kế hoạch quỹ và sử dụng quỹ, vay tín dụng với chế độ lãi suất nâng đỡ, trình Thủ tướng Chính phủ duyệt và hướng dẫn thực hiện Quyết định này...

Điều 8. - Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 9. - Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHAI